

Phụ lục

Bảng tổng hợp các tuyến đường đề xuất bàn giao cho tỉnh quản lý và khai thác

(Kèm theo Công văn số 1202 /UBND ngày 17/6/2025 của UBND huyện Nghĩa Hành)

TT	Tên tuyến đường	Quy mô				Điểm đầu tuyến	Điểm cuối tuyến	Năm hoàn thành đưa vào sử dụng (nâng cấp, mở rộng)	Kiến nghị	Ghi chú
		Cấp đường	Chiều dài (km)	Chiều rộng mặt đường (m)	Kết cấu mặt đường					
1	Tuyến Ngã tư Bà Viện - Nghĩa Kỳ (ĐH.47)	VI	10,70	5,5	BTXM	Thôn Kỳ Thọ Bắc, xã Hành Đức (Giáp ĐH.49)	Giáp xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa	2021	Đang sử dụng tốt	
2	Tuyến Ngã ba Gò Gai - Cầu Nước Nóng (ĐH.49B)	VI	8,9	3,5-5,5	BTXM, đất	Ngã ba Gò Gai, xã Hành Đức (Giáp ĐT.628 tại lý trình Km6+600)	Thôn Bình Thành, xã Hành Nhân (Giáp ĐH.51)	2006 (2023)	Đầu tư sửa chữa,nâng cấp mở rộng mặt đường bị hư hỏng L= 7,9km (Km0+00 - Km4+350; Km5+350- Km8+900)	
3	Tuyến Sông Vệ - Phú Lâm (ĐH.50)	VI	12,38	3,5-5,5	BTXM, láng nhựa	Giáp xã Nghĩa Mỹ, huyện Tư Nghĩa	Giáp ĐT.624 (Cây ngữ ngày, xã Hành Thiện)	2006 (2015 và 2023)	Đầu tư sửa chữa,nâng cấp mở rộng mặt đường bị hư hỏng nặng L=2.2km (Km9+480 – Km11+680)	
4	Tuyến Hành Dũng - Nghĩa Thọ (ĐH.51B)	VI (Miền Núi)	6,10	3,5-5,5	BTXM, láng nhựa	Cầu Sông Giảng (Thôn Kim Thành, xã Hành Dũng)	Đèo Chim Hút (Giáp xã Nghĩa Thọ, huyện Tư Nghĩa).	2006 (2018)	Đầu tư sửa chữa, nâng cấp mở rộng mặt đường bị hư hỏng L=5.1km (Km1+00 - Km6+100)	
5	Tuyến Hành Thịnh - Hành Thiện - Hành Tín Đông (ĐH.52C)	VI (Miền Núi)	13,77	3,5-5,5	BTXM, đất	Giáp ĐT.624B (Dinh Bà, xã Hành Thịnh)	Giáp ĐT.624B (thôn Đồng Xe xã Hành Tín Đông)	2006 (2019)	Đầu tư sửa chữa,nâng cấp mở rộng mặt đường bị hư hỏng nặng L= 8.177 km (Km0+00 - Km8+177)	
6	Tuyến ĐT.624 - Dốc Nhây (ĐH.52)	VI	13,25	3,5-5,5	BTXM, láng nhựa	Giáp ĐT.624	Giáp xã Ba Thành, huyện Ba Tư	2006 (2016)	Đầu tư sửa chữa,nâng cấp mở rộng mặt đường bị hư hỏng nặng L= 0,9 km (Km12+350 - Km13+250)	
Tổng cộng			65,10							